ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG AN LỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3565/QĐ-UBND	*An Lộc, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG AN LỘC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật số 43/2024/QH15 ngày 29/6/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội, quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 30/2026/QH16 ngày 24/4/2026 của Quốc hội về việc thành lập thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ về quy định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Quyết định số 2304/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông

nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai quy định về tiêu chí xác định khu vực, vị trí đất trong bảng giá đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của HĐND tỉnh Đồng Nai ban hành quy định Bảng giá đất lần đầu trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1160/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 thị xã Bình Long tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh Bình Phước về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2025 của thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 92/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai quy định hạn mức giao đất ở cho cá nhân trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho UBND cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 11/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn thành phố Đồng Nai năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-UBND ngày 19/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định trình tự thủ tục, thủ tục hành chính về đất đai áp dụng trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 87/2026/QĐ-UBND ngày 06/10/2026 của UBND thành phố Đồng Nai quy định tiêu chí, điều kiện chuyển mục đích sử dụng dưới 02 ha đối với đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất sang mục đích khác trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-UBND ngày 27/6/2026 của UBND thành phố Đồng Nai về việc phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1986/QĐ-UBND ngày 19/9/2023 của UBND thị xã

Bình Long về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Thanh Lương, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 3629/UBND-KTN ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2030 cho 95 đơn vị hành chính cấp xã;

Căn cứ Công văn số 106/VPĐK-KTĐC ngày 08/7/2025 của Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai về việc chuyển đổi số tờ bản đồ địa chính các phường, xã thuộc tỉnh Đồng Nai phục vụ cho công tác sáp nhập theo Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15;

Căn cứ Quyết định số 04/2026/QĐ-UBND ngày 19/05/2026 của UBND phường An Lộc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân phường An Lộc, nhiệm kỳ 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND phường An Lộc Về việc sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố trên địa bàn phường An Lộc;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Lộc tại Tờ trình số 1072/TTr-KTHT&ĐT ngày 09/11/2026 về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho ông Lê Xuân Khánh, địa chỉ thường trú: khu phố Thanh Thủy, phường An Lộc, thành phố Đồng Nai, được chuyển mục đích sử dụng 958,8 m^2 đất trồng lúa còn lại tại thửa đất số 206, tờ bản đồ số 40, địa chỉ: khu phố Thanh Hải, phường An Lộc, thành phố Đồng Nai sang mục đích đất trồng cây lâu năm và hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là giao đất không thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo tờ trích lục bản đồ địa chính số: TL-2060-2026, tỷ lệ 1/1000 do Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Bình Long lập ngày 27 tháng 10 năm 2026.

Thời hạn sử dụng đất đến ngày 12 tháng 7 năm 2069.

Miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất: Không.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không có.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường An Lộc: Xác định giá đất để tính tiền sử dụng đất phải nộp.

2. Thuế cơ sở 7 thành phố Đồng Nai xác định tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về tiền sử dụng đất; các nghĩa vụ tài chính khác phải nộp theo quy định; ban hành thông báo cho người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất, phí, lệ

phí ... *(nếu có)*; thu tiền sử dụng đất, phí, lệ phí ... *(nếu có),* xác nhận hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

3. Ông Lê Xuân Khánh chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất *(nếu có)*.

4. Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Bình Long chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

5. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường An Lộc trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường, Thủ trưởng các đơn vị: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường, Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Bình Long, Thuế cơ sở 7 thành phố Đồng Nai, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường, Phòng Văn hóa – Xã hội phường An Lộc và người sử dụng đất có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Phòng Văn hóa - Xã hội phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của UBND phường An Lộc./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường;
- Phòng Văn hóa - Xã hội phường;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công phường;
- Thuế cơ sở 7 - thành phố Đồng Nai;
- Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đồng Nai - Chi nhánh Bình Long;
- Như Điều 3;
- LĐVP, CV (Dương);
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG AN LỘC T. ĐỒNG NAI

Tạ Quang Lâm